

Số: 01 /KH-UBBC

Tuy Phước, ngày 04 tháng 02 năm 2016

KẾ HOẠCH

**Tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử
đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021**

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 1129/2016/UBTVQH13 ngày 14 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về công bố ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021;

Căn cứ Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 04 tháng 01 năm 2016 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021;

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 và Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 03 tháng 2 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Ủy ban bầu cử huyện ban hành Kế hoạch tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 là sự kiện chính trị lớn, có ý nghĩa quan trọng đối với đất nước nói chung và huyện Tuy Phước nói riêng, được tổ chức vào thời điểm cả nước đang nỗ lực đẩy mạnh công cuộc đổi mới, phấn đấu triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và Nghị quyết Đảng bộ huyện lần thứ XXI, xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

2. Cuộc bầu cử lần này phải bảo đảm các yêu cầu sau:



- Dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm tạo điều kiện thuận lợi nhất để công dân nhận thức và thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình;

- Bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân ở từng cấp; nâng cao chất lượng đại biểu được bầu, bảo đảm tiêu chuẩn, với cơ cấu hợp lý, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân;

- Quá trình chuẩn bị, tổ chức bầu cử phải đảm bảo ổn định chính trị, giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội; kịp thời đấu tranh chống các biểu hiện mất dân chủ, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về bầu cử, xâm phạm quyền bầu cử, ứng cử của công dân.

II. NHỮNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM

1. Công tác tuyên truyền cho cuộc bầu cử

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và mọi tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử, những nội dung cơ bản của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, các văn bản hướng dẫn thực hiện của Trung ương bằng nhiều hình thức thích hợp.

b) Bắt đầu từ ngày công bố thời gian bầu cử, công tác tuyên truyền cần được chú trọng tiến hành liên tục để nâng cao nhận thức, hiểu biết về Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; về quyền lợi và nghĩa vụ của công dân, đồng thời tạo chuyển biến một bước về tư tưởng, thái độ và trách nhiệm của cử tri đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ nhà nước, tuân thủ pháp luật, phát huy tính ưu việt của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nâng cao ý thức làm chủ và tinh thần tự giác của công dân khi tham gia bầu cử.

Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng các hình thức niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, nơi công cộng, các khu vực bỏ phiếu và thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, tổ dân phố và các tuyên truyền viên cơ sở.

c) Nội dung công tác tuyên truyền cần bám sát sự chỉ đạo của các cấp, kiên quyết đấu tranh chống lại những luận điệu xuyên tạc, những âm mưu, hành động phá hoại cuộc bầu cử, lợi dụng bầu cử để gây rối và làm cho nhân dân hiểu và tham gia tích cực vào cuộc bầu cử. Mặt khác, căn cứ vào những quy định của pháp luật, kiên quyết chống những biểu hiện mất dân chủ, gò ép, áp đặt hoặc thờ ơ thiếu trách nhiệm trong tổ chức, thực hiện công tác bầu cử.

2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

a) Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử đại biểu Quốc hội bao gồm:

Việc thành lập Tổ bầu cử được tiến hành chậm nhất là 50 ngày trước ngày bầu cử (ngày 02/4/2016). Tổ bầu cử được thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu, có

từ mười một đến hai mươi một thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Đơn vị vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập một Tổ bầu cử có từ năm đến chín thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử có từ mười một đến hai mươi một thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

b) Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân:


- Việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã được tiến hành chậm nhất là 105 ngày trước ngày bầu cử (ngày 07/02/2016).

Ủy ban bầu cử ở cấp huyện có từ mười một đến mười lăm thành viên; Ủy ban bầu cử ở cấp xã có từ chín đến mười một thành viên. Thành viên Ủy ban bầu cử ở huyện, ở xã gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

Danh sách Ủy ban bầu cử ở huyện, Ủy ban bầu cử ở xã phải được gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp ngay sau khi được thành lập.

- Việc thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân được tiến hành chậm nhất là 70 ngày trước ngày bầu cử (ngày 13/4/2016).

Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội. Thành phần Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có thêm đại diện cử tri ở địa phương.

Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện có từ chín đến mười một thành viên. Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có từ bảy đến chín thành viên. Ban bầu cử gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên. 

- Các cơ quan có trách nhiệm thành lập tổ chức phụ trách bầu cử cần lựa chọn những người có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, được nhân dân tín nhiệm, hiểu biết pháp luật và có kinh nghiệm thực hiện công tác bầu cử để tham gia các tổ chức phụ trách bầu cử.

c) Phân chia đơn vị bầu cử và khu vực bỏ phiếu:

- Việc phân chia các đơn vị bầu cử cần chú ý không tách bộ phận dân cư ở đơn vị hành chính này nhập vào bộ phận dân cư của đơn vị hành chính khác để thành lập đơn vị bầu cử. Ủy ban nhân dân các cấp cần cân nhắc số đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử để thực hiện việc phân chia đơn vị bầu cử bảo đảm có tỷ lệ hợp lý giữa số dân và số đại biểu được bầu theo đúng quy định của pháp luật. Số đại biểu được bầu ở từng đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử ấn định và công bố đúng thời gian theo luật định.

- Việc phân chia khu vực bỏ phiếu, Ủy ban nhân dân cấp xã phải xác định ranh giới rõ ràng dựa trên cơ sở phân bố dân cư theo khu phố, thôn, làng, bản và khả năng tổ chức bầu cử của địa phương. Ban Chỉ huy các đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện cần liên hệ để được hướng dẫn thành lập các khu vực bỏ phiếu đúng thời gian quy định. Các khu vực bỏ phiếu có số cử tri biến động như bệnh viện, trường học cần dự kiến trước để tránh bị động khi số cử tri tăng, giảm đột biến.

- Giao Phòng Nội vụ hướng dẫn việc thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử đại biểu HĐND các cấp (Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử).

3. Tổ chức hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân

- Việc hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp thực hiện theo Kế hoạch hướng dẫn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, huyện.

- Việc lựa chọn người ứng cử là khâu quan trọng của cuộc bầu cử. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan cần tổ chức tốt việc lấy ý kiến cử tri về người ứng cử và phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức tiếp xúc cử tri với người ứng cử, đảm bảo theo đúng trình tự, nội dung quy định của pháp luật.

4. Lập danh sách cử tri

a) Nguyên tắc chung là không bỏ sót người có quyền bầu cử, không để người không có quyền bầu cử trong danh sách cử tri theo quy định của pháp luật.

b) Việc lập danh sách cử tri cần chú ý một số vấn đề sau:

- Ủy ban nhân dân xã, thị trấn cần có kế hoạch chuẩn bị lựa chọn lực lượng nhân sự, ghi danh sách và thẻ cử tri, cần phối hợp chặt chẽ với công an xã, thị trấn trên cơ sở hộ khẩu đăng ký để điều chỉnh sai sót.

- Chấp hành nghiêm các mốc thời gian theo luật định (thời gian niêm yết, thời gian trả lời khiếu nại của cử tri về lập danh sách cử tri).

- Đối với trường hợp cử tri đi bỏ phiếu nơi khác, thì Ủy ban nhân dân xã, thị trấn hoặc Chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân cần cấp Giấy chứng nhận. Khi cấp giấy chứng nhận, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn phải ghi ngay vào danh sách cử tri tại khu vực bỏ phiếu thuộc địa phương mình bên cạnh tên cử tri cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi khác”.

- Danh sách cử tri phải được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, những nơi công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương để nhân dân kiểm tra, chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử (ngày 12/4/2016).

c) Thẻ cử tri của công dân do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn nơi cư trú ký tên và đóng dấu. Thẻ cử tri của công dân ở đơn vị vũ trang nhân dân do Chỉ huy đơn vị ký tên và đóng dấu.

d) Giao Phòng Nội vụ hướng dẫn việc lập và niêm yết danh sách cử tri.

5. Tổ chức ngày bầu cử (ngày 22 tháng 5 năm 2016)

a) Chậm nhất là 10 ngày trước ngày bầu cử, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn kiểm tra việc chuẩn bị mọi mặt để chuẩn bị cho ngày bầu cử bao gồm:

- Cơ sở vật chất phục vụ bầu cử: địa điểm phòng bỏ phiếu, hòm phiếu...

- Tài liệu phục vụ bầu cử: phiếu bầu cử, các biểu mẫu phục vụ công tác kiểm phiếu, biên bản bầu cử, dấu “Tổ bầu cử”, dấu “đã bỏ phiếu”...

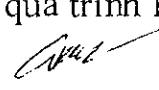
- Lực lượng công tác tham gia phục vụ bầu cử: thành viên tổ bầu cử, bảo vệ...

Cần chú ý đảm bảo giờ khai mạc và kết thúc cuộc bỏ phiếu, bắt đầu từ bảy giờ sáng ngày Chủ nhật 22 tháng 5 năm 2016 và kết thúc vào lúc bảy giờ tối cùng ngày. Tùy tình hình địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu sớm hơn nhưng không được trước năm giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá chín giờ tối cùng ngày.

b) Giao Phòng Nội vụ hướng dẫn về quy trình làm việc và chế độ báo cáo trong ngày bầu cử.

6. Kiểm phiếu và báo cáo kết quả

a) Thực hiện nghiêm chỉnh quy định về kiểm phiếu. Trong quá trình kiểm phiếu, cần chú ý một số vấn đề sau:



- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.

- Trước khi mở hòm phiếu, Tổ bầu cử phải thống kê, lập biên bản, niêm phong số phiếu không sử dụng đến (kể cả phiếu hỏng) và phải mời hai cử tri biết chữ, không phải là người ứng cử chứng kiến việc kiểm phiếu.

- Nhân viên Tổ bầu cử phải chấp hành đúng luật, tuyệt đối tránh mọi vi phạm, sai sót trong quá trình kiểm phiếu, ghi biên bản, thực hiện chuyển ngay biên bản kiểm phiếu về Ban bầu cử để báo cáo theo quy định. Ban bầu cử tiếp nhận, tổng hợp và báo cáo ngay về Ủy ban bầu cử. Cần chú ý việc bảo quản, niêm phong phiếu đã bầu chuyển đến Ủy ban nhân dân xã, thị trấn cùng với biên bản kiểm phiếu và các hồ sơ khác có liên quan để làm cơ sở cho việc kiểm tra, giải quyết các khiếu nại, tố cáo (nếu có).

b) Giao Phòng Nội vụ phối hợp với bộ phận chuyên môn của Sở Nội vụ hướng dẫn tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm phiếu và tổng hợp báo cáo kết quả bầu cử theo quy định và hướng dẫn của Trung ương.

7. Tổng kết công tác bầu cử

a) Việc tổng kết công tác bầu cử có ý nghĩa quan trọng nhằm đánh giá rút kinh nghiệm toàn bộ quá trình chuẩn bị, chỉ đạo, triển khai và tổ chức cuộc bầu cử; đồng thời khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt công tác bầu cử; phê bình, xử lý những trường hợp vi phạm (nếu có). Vì vậy, việc tổng kết công tác bầu cử cần được chuẩn bị chu đáo, tiến hành nghiêm túc, thiết thực và có hiệu quả.

b) Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ chức tốt việc tổng kết, đánh giá kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ở địa phương mình.

c) Báo cáo tổng kết công tác bầu cử gửi về Ủy ban bầu cử huyện, Thường trực Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện để tổng hợp báo cáo Ủy ban bầu cử tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cùng cấp có kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện và phục vụ tốt cuộc bầu cử theo đúng kế hoạch và tiến độ quy định của pháp luật về bầu cử; chuẩn bị các phương tiện vật

chất phục vụ bầu cử, có biện pháp giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, tổ chức phòng chống, cháy nổ tại các địa điểm bỏ phiếu.

2. Thủ trưởng các phòng, ban, ngành và các đơn vị vũ trang đóng trên địa bàn huyện động viên cử tri là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ đi bầu đông đủ, đồng thời theo chức năng, nhiệm vụ của mình giúp đỡ các tổ chức phụ trách bầu cử giải quyết các yêu cầu cần thiết để cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được tiến hành thuận lợi, an toàn, đạt kết quả cao nhất.

3. Phòng Văn hóa - Thông tin phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền cho cuộc bầu cử, bằng nhiều hình thức thích hợp để đưa thông tin về công tác bầu cử đến mọi tầng lớp nhân dân.

4. Điện lực Tuy Phước và Bưu điện Tuy Phước đảm bảo cung cấp điện và đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt trong ngày bầu cử.

5. Đài Truyền thanh huyện và các cơ quan thông tin đại chúng phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể tổ chức tuyên truyền nhằm phổ biến sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên và nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử; những nội dung cơ bản của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, các văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước; xây dựng chuyên mục, chuyên trang về công tác bầu cử; kịp thời đưa tin về các hoạt động bầu cử, đặc biệt là các hội nghị gặp gỡ, tiếp xúc cử tri của những người ứng cử; thực hiện đăng tải nội dung trả lời phỏng vấn, tọa đàm với người ứng cử, bảo đảm bình đẳng, công bằng và tuân thủ các quy định của pháp luật về vận động bầu cử.

6. Công an huyện, Ban Chỉ huy quân sự huyện có kế hoạch bảo vệ an toàn tuyệt đối cho cuộc bầu cử, chống các âm mưu, hành động lợi dụng bầu cử để gây rối, phá hoại.

7. Phòng Nội vụ là cơ quan thường trực Ủy ban bầu cử huyện, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản cần thiết và phối hợp cùng bộ phận chuyên môn của Sở Nội vụ hướng dẫn về nghiệp vụ bầu cử, tổ chức tập huấn cho cán bộ làm công tác bầu cử, theo dõi tổng hợp tình hình, báo cáo kịp thời cho tỉnh, Huyện uỷ, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn về công tác bầu cử.

8. Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Phòng Nội vụ lập dự trù và phân bổ kịp thời kinh phí cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; hướng dẫn quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử, bảo đảm việc sử dụng kinh phí đúng chế độ, đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Trên cơ sở kế hoạch này, Ủy ban bầu cử huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban bầu cử ở cấp xã khẩn trương có kế hoạch triển khai công tác, tổ chức thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 ở cơ quan, đơn vị, địa phương mình để cuộc bầu cử diễn ra trên địa bàn huyện thành công tốt đẹp. /

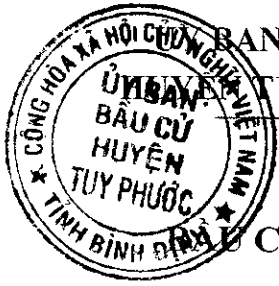
Nơi nhận:

- Ủy ban bầu cử tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- Thường trực UBND huyện;
- Thường trực UBMTTQ huyện;
- Các phòng, ngành có liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, PNV.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Thuận



BAN BẦU CỬ
TUY PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LỊCH TRÌNH THỜI GIAN VÀ CÁC CÔNG VIỆC PHẢI LÀM TIẾN HÀNH
CỦ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XIV VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, CẤP XÃ
NHIỆM KỲ 2016 - 2021

(Bầu cử vào ngày Chủ nhật, ngày 22 tháng 5 năm 2016)

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 01/KH-UBBC ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban bầu cử huyện)

STT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử	Điều luật	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành so với ngày bầu cử		Cơ quan chủ trì thực hiện
1	Thành lập Ủy ban bầu cử ở huyện và các xã, thị trấn	Khoản 2 Điều 22	105 ngày	07/02/2016	Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
2	Dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu để ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp huyện, cấp xã	Điều 9	105 ngày	07/02/2016	Thường trực HĐND huyện, Thường trực HĐND các xã, thị trấn
3	Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất:		95 ngày	17/02/2016	
	Thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp của của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.	Điều 50			Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN cấp huyện, Ban thường trực Ủy ban MTTQVN các xã, thị trấn
4	Căn cứ kết quả hiệp thương lần thứ nhất, điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã	Điều 51	90 ngày	22/02/2016	Thường trực HĐND huyện, Thường trực HĐND các xã, thị trấn
5	Án định và công bố số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu HĐND được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử	Khoản 3 Điều 10	80 ngày	03/3/2016	Ủy ban bầu cử cấp huyện; Ủy ban bầu cử các xã, thị trấn

STT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử	Điều luật	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành so với ngày bầu cử		Cơ quan chủ trì thực hiện
6	Thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã	Khoản 2 Điều 24	70 ngày	13/3/2016	Ủy ban nhân dân cấp huyện, UBND các xã, thị trấn
7	Nhận hồ sơ ứng cử đại biểu HĐND tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính nơi ứng cử	Khoản 2 Điều 36	70 ngày	13/3/2016	Ủy ban bầu cử cấp huyện, Ủy ban bầu cử các xã, thị trấn
	Hội nghị hiệp thương lần thứ hai:		65 ngày	18/3/2016	
8	Căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu HĐND, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu HĐND các cấp, gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người tự ứng cử, người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử và lấy ý kiến cử tri nơi công tác (nếu có) của người tự ứng cử, người được thôn, làng giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp xã	Điều 53			Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN cấp huyện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN các xã, thị trấn
9	Thành lập tổ bầu cử ở mỗi khu vực bỏ phiếu để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã	Điều 25	50 ngày	02/04/2016	Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
10	Tiến hành xong việc xác minh và trả lời các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã	Điều 55	40 ngày	12/04/2016	Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý người ứng cử, giới thiệu người ứng cử và Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã
11	Niêm yết danh sách cử tri	Điều 32	40 ngày	13/04/2016	UBND cấp xã, Chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân
	Hội nghị hiệp thương lần thứ ba:		35 ngày	17/4/2016	
12	Căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu HĐND, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu của cơ quan, đơn vị và kết quả lấy ý kiến cử tri để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã	Khoản 2 Điều 56			Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN cấp huyện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN các xã, thị trấn

STT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử	Điều luật	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành so với ngày bầu cử		Cơ quan chủ trì thực hiện
13	Gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN cấp tỉnh (đối với cấp huyện); Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN cấp huyện (đối với cấp xã) và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử cùng cấp (đối với cấp huyện, cấp xã)	Khoản 1 Điều 58	30 ngày	22/4/2016	Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN cấp huyện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN các xã, thị trấn
14	Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND theo từng đơn vị bầu cử	Khoản 2 Điều 58	25 ngày	27/4/2016	Ủy ban bầu cử cấp huyện, Ủy ban bầu cử các xã, thị trấn
15	Nhận tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu HĐND từ UBND cấp huyện, cấp xã và phân phối cho các Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã	Điểm h khoản 2 Điều 23	25 ngày	27/4/2016	Ủy ban bầu cử cấp huyện, Ủy ban bầu cử các xã, thị trấn
16	Niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu HĐND ở khu vực bỏ phiếu	Điều 59	20 ngày	02/5/2016	Tổ bầu cử
17	Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã cho các Tổ Bầu cử	Điểm d khoản 3 Điều 24	15 ngày	07/5/2016	Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã
18	Ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử	Khoản 2 Điều 61	10 ngày	12/05/2016	Ủy ban bầu cử, ban bầu cử cấp huyện, cấp xã
19	Chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến Thường trực HĐND khóa mới ở cấp tương ứng để tiếp tục xem xét, giải quyết theo thẩm quyền	Khoản 4 Điều 61	10 ngày	12/05/2016	Ủy ban bầu cử cấp huyện, Ủy ban bầu cử các xã, thị trấn
20	Cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo kết quả cho người khiếu nại việc lập danh sách cử tri (trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại)	Điều 33	10 ngày	12/05/2016	UBND cấp xã, Chi huy đơn vị vũ trang nhân dân
21	Thường xuyên thông báo cáo cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương	Điều 70	10 ngày	12/05/2016	Tổ bầu cử

STT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử	Điều luật	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành so với ngày bầu cử		Cơ quan chủ trì thực hiện
22	NGÀY BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XIV VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016-2021 - CHỦ NHẬT, NGÀY 22/5/2016			22/5/2016	Các Tổ phụ trách bầu cử
23	Lập biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã (mỗi loại 3 bản) gửi đến Ban bầu cử tương ứng và UBND, Ban Thường Ủy ban MTTQVN cấp xã	Khoản 3 Điều 76	03 ngày sau ngày bầu cử	25/5/2016	Tổ bầu cử
24	Lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND ở đơn vị bầu cử (04 bản) gửi đến Ủy ban bầu cử cùng cấp, Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp	Khoản 4 Điều 77	Sau 05 ngày bầu cử	27/5/2016	Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã
25	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã	Khoản 2 Điều 86	10 ngày sau ngày bầu cử	01/06/2016	Ủy ban bầu cử cấp huyện, Ủy ban bầu cử các xã, thị trấn
26	Lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND mà mình chịu trách nhiệm tổ chức (06 bản) cấp huyện, cấp xã gửi HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN cùng cấp và cấp trên trực tiếp	Khoản 3 Điều 85	15 ngày sau ngày bầu cử	06/06/2016	Ủy ban bầu cử cấp huyện, Ủy ban bầu cử các xã, thị trấn